# Mô tả tóm tắt

….

# Yêu cầu giao diện

N/A

# Mô tả bảng dữ liệu

Bảng dữ liệu

<https://app.diagrams.net/#G1Lz1YRBQBA5K4b5dqnNTFVSG6JPuSgGA3#%7B%22pageId%22%3A%22a7904f86-f2b4-8e86-fa97-74104820619b%22%7D>

# API tìm kiếm hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/SearchInvoice*
* Phương thức: POST
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=0>

## **Luồng xử lý backend**

Dữ liệu lấy từ **invoices theo id đơn vị trên token đăng nhập**

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | * Thực hiện kiểm tra xem token có quyền gọi API hay không * kiểm tra xem người dùng có được truy cập đến dữ liệu theo đơn vị id truyền lên hay không   Dữ liệu đầu ra lấy từ bảng **invoices**, các bản ghi có status khác - 1 theo đơn vị id đầu vào   * Nếu invoice\_financial\_id = -1 thì không thực hiện tìm kiếm theo điều kiện invoice\_financial\_id = invoice\_financial\_id đầu vào * Nếu invoice\_financial\_id khác -1 thì kết hợp với điều kiện tìm kiếm invoice\_financial\_id = invoice\_financial\_id đầu vào   **Nếu không tồn tại bản ghi nào thì trả về mã lỗi 404 (Không tìm thấy hóa đơn theo đầu vào tìm kiếm)**  **Nếu có bản ghi thỏa mãn thì trả thực hiện trả về danh sách hóa đơn kèm thông tin của hóa đơn theo mô tả đầu ra của API** |

# API lấy file hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/ViewInvoice*
* Phương thức: POST
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=1829373690>

### 

## **Luồng xử lý backend**

Dữ liệu lấy từ **invoices** theo token của người dùng đăng nhập để lấy

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | * Thực hiện kiểm tra xem token có quyền gọi API hay không * kiểm tra xem người dùng có được truy cập đến dữ liệu theo đơn vị id truyền lên hay không   Dữ liệu đầu ra lấy từ bảng **invoices**, các bản ghi có status khác - 1 theo đơn vị id của token đang xét và có invoice\_code = fkey đầu vào.   * Nếu không có bản ghi nào thì **Trả về lỗi 404 nếu không tìm thấy hóa đơn theo dữ liệu đầu vào** * **Nếu có bản ghi thì check tiếp status của bản ghi**   + **Nếu status = 6 (hóa đơn giấy) thì trả về lỗi 203 - Không hỗ trợ hiển thị đối với hóa đơn giấy**   + **Đối với các bản ghi có status = 0 thì** Gọi hàm **Inv\_DetailInvoiceTemplate(**[**https://docs.google.com/document/d/1QAF9kdndYXOguLq\_VhARQsztmUSpNCwk1mjfRVxgzJw/edit#heading=h.quujat2tgwpd**](https://docs.google.com/document/d/1QAF9kdndYXOguLq_VhARQsztmUSpNCwk1mjfRVxgzJw/edit#heading=h.quujat2tgwpd) **với** inv\_id lấy từ **invoice\_templates.invoice\_template\_code theo invoices.invoice\_template\_id của hóa đơn đang được chọn)** để lấy mẫu hóa đơn về, gồm thông tin xmlFile (là file chứa dữ liệu của hóa đơn, data trên xml mô tả tại <https://docs.google.com/document/d/1pX0fWEJnTCJhIsPnrapZi3MRpDn3KSRrJWqDPhFEL50/edit#heading=h.gm3lzk7qut75> với hóa đơn thường, xml <https://docs.google.com/document/d/1pX0fWEJnTCJhIsPnrapZi3MRpDn3KSRrJWqDPhFEL50/edit#heading=h.dth8j3733x2f> đối với hóa đơn MTT ) và XlstFile (là file chứa định dạng của hóa đơn), sau đó gọi tạo dữ liệu xml theo dữ liệu của hóa đơn. Từ đó gọi hàm gen HTML, chuyển dữ liệu về dạng base64 và trả lại cho khách hàng   + Đối với bản ghi tìm thấy có status khác -1. khác 0, khác 6 thì gọi API **Inv\_PoSGetInvViewNoPay (**[**https://docs.google.com/document/d/1QAF9kdndYXOguLq\_VhARQsztmUSpNCwk1mjfRVxgzJw/edit#heading=h.vvs13xucf4sf**](https://docs.google.com/document/d/1QAF9kdndYXOguLq_VhARQsztmUSpNCwk1mjfRVxgzJw/edit#heading=h.vvs13xucf4sf) **với** userName =config\_invoice.username với enterprise\_id = id đơn vị đang được chọn , userPass=config\_invoice.password với enterprise\_id = id đơn vị đang được chọn, invToken = **invoices.template\_name; invoices.symboy;invoices.invoice\_shdon** * **Nếu API trả về không thành công thì gọi tiếp API Inv\_PoS**GetInvErrorViewFkey **(**[**https://docs.google.com/document/d/1QAF9kdndYXOguLq\_VhARQsztmUSpNCwk1mjfRVxgzJw/edit#heading=h.m32tppqqqr1m**](https://docs.google.com/document/d/1QAF9kdndYXOguLq_VhARQsztmUSpNCwk1mjfRVxgzJw/edit#heading=h.m32tppqqqr1m) **với** userName =config\_invoice.username với enterprise\_id = id đơn vị đang được chọn , userPass=config\_invoice.password với enterprise\_id = id đơn vị đang được chọn, fkey= **invoices.invoice\_code**   + Nếu thành công, thì trả về dữ liệu dạng base64 để trả về cho khách hàng   + Nếu không thành công, thì trả về mã lỗi 204 thông báo lỗi “Xem chi tiết hóa đơn không thành công|<Mã lỗi hddt trả về>” * Nếu thành công, thì trả về chuỗi base64 theo đầu ra API |

# 

# API thêm mới hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/AddInvoice*
* Phương thức: POST
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=1949777766>

### 

## **Luồng xử lý backend**

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | **Thông tin hóa đơn:**   * invoice\_financial\_id: bản ghi phải là duy nhất đối với đơn vị, nếu đã tồn tại trong bảng invoice với invoice\_financial\_id= invoice\_financial\_id đầu vào và enterpise\_id = id đơn vị đăng nhập thì thông báo Mã giao dịch không phải duy nhất * symbol = ký hiệu, kiểm tra và lấy trong bảng tương ứng, bản ghi có tình trạng khác -1, không tìm thấy thì báo lỗi ký hiệu không tồn tại * template\_name = mẫu số được chọn, kiểm tra và lấy trong bảng tương ứng, bản ghi có tình trạng khác -1, không tìm thấy thì báo lỗi mẫu số không tồn tại * invoice\_category\_template\_name = invoice\_templates.invoice\_category\_template\_name ứng với mẫu được chọn * invoice\_dvtte = VND hoặc DLM theo đơn vị tiền tệ được chọn, khác loại này thì báo lỗi tiền tệ không đúng định dạng * invoice\_tgia = tỉ giá (làm tròn đến 6 chữ số thập phân) * invoice\_httttoan = chỉ chấp nhận nếu tìm thấy trong bảng customer\_invoice\_cash.code, nếu không tìm thấy thì báo lỗi HTTT không tồn tại * invoice\_nbanmst = MST người bán, nếu MST không khớp với MST trong bảng enterprise thì báo lỗi * invoice\_nmuaten = tên đơn vị người mua * invoice\_nmuamst = mst người mua * invoice\_nmuadchi = địa chỉ người mua * invoice\_nmuamkhang = mã khách hàng người mua * invoice\_nmuasdthoai = sdt người mua * invoice\_nmuadctdtu = email người mua * invoice\_nmuahvtnmhang = Tên người mua * invoice\_nmuastknhang = stk người mua * invoice\_nmuatnhang = tên ngân hàng người mua * invoice\_nmuacccd = cccd ngời mua trên form * invoice\_tgtcthue: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtgiamthue: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtthue: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgcktmai: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtkhac: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtttbso: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_date = ngày hóa đơn. không được vượt quá ngày hiện tại   **Thông tin hàng hóa trên hóa đơn, truyền dạng array object**   * invoce\_tchat = tính chất hàng hóa, chấp nhận các giá trị 1,2,3,4. Nếu không đúng thì báo sai định dạng * invoice\_mhhdvu = mã hàng hóa, dịch vụ, * invoice\_thhdvu = tên hàng hóa dv * invoice\_dvtinh = đơn vị tính dv * invoice\_dgia = đơn giá, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tlckhau = tỉ lệ chiết khấu, được phép nhập tối đa sau dấu phẩy 4 số, nếu không thỏa mãn thì thông báo TLC khấu không đúng định dạng * invoice\_stckhau = số tiền chiết khấu * invoice\_thtien = cột số tiền, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tsuat = cột tỉ lệ thuế suất, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tthue = số tiền thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tsthue = cột số tiền sau thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_soluong = cột số lượng, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tgiamthue = cột giảm thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_gtkhac = cột giảm trừ khác, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * tax\_name = Kiểm tra xem tồn tại trên bảng thuế suất hay không, nếu không tồn tại thì thông báo lỗi   **Thông tin thuế suất tổng hợp, truyền dạng array object**   * tax\_name = Kiểm tra xem tồn tại trên bảng thuế suất hay không, nếu không tồn tại thì thông báo lỗi * ammount = tổng tiền chịu thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * tax\_money = tổng tiền thuế phải nộp, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * tax = mức thuế tổng hợp, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy   **thực hiện kiểm tra theo định dạng nhập lên tương ứng với từng trường**  **lưu ý các trường khi lưu trong bảng invoices**   * enterprise\_id = id đơn vị đang đăng nhập * status = 0 * invoice\_type = 0 (hóa đơn gốc) * modify\_type=0 (chưa điều chỉnh) * convert\_type =0 * status\_sys =0 * invoice\_cash = category\_invoice\_cash.id ứng với hình thức thanh toán được chọn * creator\_id=updater\_id = id người dùng đang đăng nhập * updated\_date = updated\_date = now * register\_publish\_invoice\_id =register\_publish\_invoices.id ứng với dải ký hiệu dc chọn * invoice\_template\_id = invoice\_templates.id ứng với mẫu số được chọn * invoice\_category\_template\_name = invoice\_templates.invoice\_category\_template\_name ứng với mẫu được chọn * invoice\_code = mã hóa đơn tự sinh theo quy tắc sme<id đơn vị được chọn><dãy số sinh tự nhiên không trùng nhau theo thời gian> * invoice\_category\_template\_name = invoice\_templates.invoice\_category\_template\_name ứng với mẫu được chọn   **Lưu ý các trường khi lưu trên bảng invoice\_details:**   * enterprise\_id = id đơn vị đang đăng nhập * invoice\_id = id trong bảng invoices vừa thêm mới * product\_id = id hàng hóa được chọn, nếu không có thì để trống * tax\_id = category\_tax.id ứng với loại thuế suất được chọn * creator\_id=updater\_id = id người dùng đang đăng nhập * updated\_date = updated\_date = now   **Lưu ý các trường khi lưu trên bảng invoice\_tax**   * invoice\_id = id của bản ghi invoices được thêm mới ở trên * enterprise\_id = id đơn vị đang được chọn * tax\_id = tax\_id ứng với tax\_name đầu vào * creator\_id=updater\_id = id người dùng đang đăng nhập * updated\_date = updated\_date = now   **Nếu thêm mới thành công, thì đầu ra trả ra** invoice\_financial\_id và invoice\_code kèm thông báo Thêm mới hóa đơn thành công  Nếu insert không thành công thì thông báo “Thêm mới hóa đơn không thành công, vui lòng kiểm lại thông tin đầu vào” |

# API sửa hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/EditInvoice*
* Phương thức: POST
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=1658062112>

## **Luồng xử lý backend**

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | **Thông tin hóa đơn:**   * invoice\_financial\_id: Thực hiện kiểm tra trong bảng invoice với invoice\_financial\_id= invoice\_financial\_id đầu vào và enterpise\_id = id đơn vị đăng nhập, status = 0 hay không   + Nếu không tồn tại thì thông báo “Không tìm thấy thông tin hóa đơn”   + Nếu tồn tại thì tiếp tục kiểm tra các dữ liệu khác * symbol = ký hiệu, kiểm tra và lấy trong bảng tương ứng, bản ghi có tình trạng khác -1, không tìm thấy thì báo lỗi ký hiệu không tồn tại * template\_name = mẫu số được chọn, kiểm tra và lấy trong bảng tương ứng, bản ghi có tình trạng khác -1, không tìm thấy thì báo lỗi mẫu số không tồn tại * invoice\_category\_template\_name = invoice\_templates.invoice\_category\_template\_name ứng với mẫu được chọn * invoice\_dvtte = VND hoặc DLM theo đơn vị tiền tệ được chọn, khác loại này thì báo lỗi tiền tệ không đúng định dạng * invoice\_tgia = tỉ giá (làm tròn đến 6 chữ số thập phân) * invoice\_httttoan = chỉ chấp nhận nếu tìm thấy trong bảng category\_invoice\_cash.code, nếu không tìm thấy thì báo lỗi HTTT không tồn tại * invoice\_nbanmst = MST người bán, nếu MST không khớp với MST trong bảng enterprise thì báo lỗi * invoice\_nmuaten = tên đơn vị người mua * invoice\_nmuamst = mst người mua * invoice\_nmuadchi = địa chỉ người mua * invoice\_nmuamkhang = mã khách hàng người mua * invoice\_nmuasdthoai = sdt người mua * invoice\_nmuadctdtu = email người mua * invoice\_nmuahvtnmhang = Tên người mua * invoice\_nmuastknhang = stk người mua * invoice\_nmuatnhang = tên ngân hàng người mua * invoice\_nmuacccd = cccd ngời mua trên form * invoice\_tgtcthue: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtgiamthue: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtthue: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgcktmai: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtkhac: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_tgtttbso: làm tròn 6 chữ số sau dấu phẩy, check định dạng * invoice\_date = ngày hóa đơn. không được vượt quá ngày hiện tại   **Thông tin hàng hóa trên hóa đơn, truyền dạng array object**   * invoce\_tchat = tính chất hàng hóa, chấp nhận các giá trị 1,2,3,4. Nếu không đúng thì báo sai định dạng * invoice\_mhhdvu = mã hàng hóa, dịch vụ, * invoice\_thhdvu = tên hàng hóa dv * invoice\_dvtinh = đơn vị tính dv * invoice\_dgia = đơn giá, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tlckhau = tỉ lệ chiết khấu, được phép nhập tối đa sau dấu phẩy 4 số, nếu không thỏa mãn thì thông báo TLC khấu không đúng định dạng * invoice\_stckhau = số tiền chiết khấu * invoice\_thtien = cột số tiền, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tsuat = cột tỉ lệ thuế suất, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tthue = số tiền thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tsthue = cột số tiền sau thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_soluong = cột số lượng, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_tgiamthue = cột giảm thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * invoice\_gtkhac = cột giảm trừ khác, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * tax\_name = Kiểm tra xem tồn tại trên bảng thuế suất hay không, nếu không tồn tại thì thông báo lỗi   **Thông tin thuế suất tổng hợp, truyền dạng array object**   * tax\_name = Kiểm tra xem tồn tại trên bảng thuế suất hay không, nếu không tồn tại thì thông báo lỗi * ammount = tổng tiền chịu thuế, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * tax\_money = tổng tiền thuế phải nộp, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy * tax = mức thuế tổng hợp, nhập tối đa 6 chữ số sau dấu phẩy   **thực hiện kiểm tra theo định dạng nhập lên tương ứng với từng trường**  **lưu ý các trường khi thực hiện cập nhật thông tin vào bảng invoices**   * invoice\_cash = category\_invoice\_cash.id ứng với hình thức thanh toán được chọn * updater\_id = id người dùng đang đăng nhập * updated\_date = now * register\_publish\_invoice\_id =register\_publish\_invoices.id ứng với dải ký hiệu dc chọn * invoice\_template\_id = invoice\_templates.id ứng với mẫu số được chọn * invoice\_category\_template\_name = invoice\_templates.invoice\_category\_template\_name ứng với mẫu được chọn * invoice\_category\_template\_name = invoice\_templates.invoice\_category\_template\_name ứng với mẫu được chọn   **Thực hiện xóa các bản ghi trong invoice\_details theo id hóa đơn và đơn vị id đang xét và thực hiện thêm mới lại theo danh sách gửi lên Lưu ý các trường khi lưu trên bảng invoice\_details:**   * enterprise\_id = id đơn vị đang đăng nhập * invoice\_id = id trong bảng invoices vừa thêm mới * product\_id = id hàng hóa được chọn, nếu không có thì để trống * tax\_id = category\_tax.id ứng với loại thuế suất được chọn * creator\_id=updater\_id = id người dùng đang đăng nhập * updated\_date = updated\_date = now   **Thực hiện xóa các bản ghi trong invoice\_tax theo id hóa đơn và đơn vị id đang xét và thực hiện thêm mới lại theo danh sách gửi lên Lưu ý các trường khi lưu trên bảng invoice\_tax**   * invoice\_id = id của bản ghi invoices được thêm mới ở trên * enterprise\_id = id đơn vị đang được chọn * tax\_id = tax\_id ứng với tax\_name đầu vào * creator\_id=updater\_id = id người dùng đang đăng nhập * updated\_date = updated\_date = now   **Nếu sửa thành công, thì đầu ra trả ra** invoice\_financial\_id và invoice\_code kèm thông báo Sửa hóa đơn thành công  Nếu update và quá trình insert data không thành công thì thông báo “Sửa hóa đơn không thành công, vui lòng kiểm lại thông tin đầu vào” |

# API xem hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/DetailInvoice*
* Phương thức: Get
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=1349044738>

## **Luồng xử lý backend**

Dữ liệu lấy từ **invoice, invoice\_detail, invoice\_tax** để đưa ra các thông số trên

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | * Thực hiện kiểm tra user được quyền gọi API hay không * Thực hiện kiểm tra user có quyền truy cập dữ liệu của đơn vị id hay không * Thực hiện lấy dữ liệu từ bảng **invoice** theo đầu vào tìm kiếm và có status khác - 1, invoice\_financial\_id = invoice\_financial\_id đầu vào, enterprise\_id = id đơn vị theo token.   + Nếu không tìm thấy bản ghi nào thì Trả về 404 nếu không tìm thấy hóa đơn   + Nếu tìm thấy bản ghi thỏa mãn, thì trả về thông tin cho hóa đơn trên api theo mô tả đầu ra |

# 

# API xóa hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/DeleteInvoice*
* Phương thức: POST
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=456902315>

## **Luồng xử lý backend**

Dữ liệu lấy từ **invoice, invoice\_detail, invoice\_tax** để đưa ra các thông số trên

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | * Thực hiện kiểm tra user được quyền gọi API hay không * Thực hiện kiểm tra user có quyền truy cập dữ liệu của đơn vị id hay không * Thực hiện lấy dữ liệu từ bảng **invoice** theo đầu vào tìm kiếm và có status khác 0, invoice\_financial\_id = invoice\_financial\_id đầu vào, enterprise\_id = id đơn vị theo token.   + Nếu không tìm thấy bản ghi nào thì Trả về 404 nếu không tìm thấy hóa đơn   + Nếu tìm thấy bản ghi thỏa mãn, thì thực hiện cập nhật bảng invoice theo invoice\_financial\_id = invoice\_financial\_id đầu vào, enterprise\_id = id đơn vị theo token. cập nhật status = -1   + Thực hiện thành công thì trả về thông báo “Xóa hóa đơn thành công” |

# API đồng bộ trạng thái hóa đơn

## **Thông tin API**

* Link API: */api/Invoice/SynInvoice*
* Phương thức: Get
* <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1hMWYFAVmmC2QzwNYfqaJ1jUhWoLO0TgTd1ZVM-J6MyI/edit#gid=463952396>

## **Luồng xử lý backend**

*Các tình huống sử dụng*

| Đối tượng | Người dùng |
| --- | --- |
| Hoạt động | Người dùng gọi API |
| Thông tin đầu vào | Các thông tin đầu vào theo mô tả ở trên |
| Thông tin đầu ra | * Thực hiện kiểm tra user được quyền gọi API hay không * Thực hiện kiểm tra user có quyền truy cập dữ liệu của đơn vị id hay không * Thực hiện lấy dữ liệu từ bảng **invoice** theo đầu vào tìm kiếm và có status khác -1, invoice\_financial\_id = invoice\_financial\_id đầu vào, enterprise\_id = id đơn vị theo token.   + Nếu không tìm thấy bản ghi nào thì Trả về 404 nếu không tìm thấy hóa đơn   + Nếu tìm thấy bản ghi thỏa mãn, thì trả về thông báo “Lấy thông tin trạng thái hóa đơn thành công” và trả về đầu ra như mô tả |

# 